

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Ph, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị Thu Ph.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn L;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1992
Nơi cư trú: Xóm Trang Tr, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.
 - Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988
Nơi cư trú: Xóm Trang Tr, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Giao cháu Bùi Phương D, sinh ngày 16/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi cháu D đủ 18 tuổi. Chị Hương chưa yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3 Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

1.4 Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Ph;
- THADS huyện Cao Ph;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Hợp Ph;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền